

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 116/2017/HSST

Ngày: 29/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Xuân Ty, bà Nguyễn Thị Hải Yến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Ngọc Huy - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2017/HSST, ngày 01 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Minh K**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1967; tại: Quảng Nam; nơi ĐKKHKT và cư trú: Tổ X, Khu X, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai; văn hóa: 5/10; nghề nghiệp: Lái xe; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Trần Văn N, (đã chết); con bà Phạm Thị T, sinh năm 1930, hiện sinh sống tại quận T, thành phố H; bị cáo là con thứ tư trong gia đình có bảy anh em; vợ là Phạm Thị T, sinh năm 1968, hiện sinh sống tại huyện T, tỉnh Đồng Nai; bị cáo có ba người con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, (Có mặt).

Người bị hại: Bà Đỗ Thị V, sinh năm 1970;

Trú tại: Số X Quốc lộ 20, Thôn X, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, (Vắng mặt);

Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại: Anh Lê Minh M, sinh năm 1994 (Là con bà V);

Trú tại: Số X Quốc lộ 20, Thôn X, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Minh K có giấy phép lái xe hạng C, do sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp. Vào sáng ngày 19/4/2017 K điều khiển xe ô tô biển số 60C-185.XX chở hàng từ huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai đến huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm

Đồng. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, xe của K chạy đến Km 112+600 Quốc lộ 20, thuộc xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc; K quan sát thấy phía trước cùng chiều cách xe của K khoảng 100m có một xe mô tô, biển số 49K1-049.XX do bà Đỗ Thị V điều khiển đang chuẩn bị qua đường. Thấy vậy nhưng K không giảm tốc độ mà bóp còi báo hiệu. Khi xe ô tô của K chạy cách xe của bà V khoảng 25 mét thì bà V chạy xe qua đường; thấy vậy K đạp phanh và đánh tay lái sang bên trái để tránh nhưng do xe chạy tốc độ cao nên không dừng lại được và phần đầu bên phải của xe ô tô đã tông vào đuôi xe mô tô làm bà V cùng xe mô tô ngã xuống đường. Sau đó xe ô tô tiếp tục đẩy xe mô tô cùng bà V chà trên mặt đường một đoạn rồi dừng lại ở phần đường bên trái theo hướng từ Thành phố Hồ Chí Minh đi Đà Lạt. Sau tai nạn bà V bị thương nặng, được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện 2 Lâm Đồng và bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông được xác định tại Km 112+600 Quốc lộ 20 xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc. Mặt đường trải nhựa rộng 15m, cong về bên trái theo hướng xe của K chạy; ở giữa có vạch sơn đứt đoạn kẻ tim đường, phân chia mặt đường thành hai làn đường. Làn đường bên trái theo hướng từ Thành phố Hồ Chí Minh đi Đà Lạt rộng 7,4m, được phân chia thành hai phần đường bằng vạch sơn trắng đứt đoạn, phần đường bên trong (sát mép đường trái) rộng 3,8m. Lấy mép đường bên trái theo hướng từ Thành phố Hồ Chí Minh đi Đà Lạt làm chuẩn xác định vị trí các dấu vết để lại trên hiện trường như sau.

Số 1 là vết chà lết bánh đôi do xe ô tô 60C-185.XX để lại trên mặt đường, rộng 0,4m, kéo dài đến vị trí xe ô tô dừng là 34,5m. Tâm số 01 cách mép đường chuẩn là 7,4m.

Số 2 là vết cày xước do xe mô tô 49K1-049.XX để lại trên phần đường bên trái theo hướng từ Thành phố Hồ Chí Minh đi Đà Lạt; kéo dài tới vị trí xe mô tô nằm. Điểm đầu số 02 cách mép đường chuẩn là 6,3m; cách tâm điểm đầu số 01 là 24,35m.

Sau khi bị cáo K đạp phanh và đánh tay lái sang bên trái thì xe ô tô 60C-185.XX bị trượt trên đường, xiên từ bên phải sang bên trái và nằm hoàn toàn trên phần đường trái theo hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi Đà Lạt. Tâm trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn là 3,35m; Tâm trục bánh trước bên trái cách mép đường chuẩn là 03m.

Nạn nhân Đỗ Thị V bị xe ô tô đẩy chà trên mặt đường làm rách (lột) toàn bộ da đầu và tóc để lại trên hiện trường. Vị trí da đầu và tóc của nạn nhân (số 5) cách mép đường chuẩn là 05m.

Sau tai nạn xe mô tô 49K1-049.XX bị đổ nghiêng về bên phải và nằm hoàn toàn trên phần đường bên trái theo hướng từ Thành phố Hồ Chí Minh đi Đà Lạt. Tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 1,1m; tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 2,4m.

Theo giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh thì bà Đỗ Thị V bị lóc da đầu diện rộng, tụ khí nội sọ, máu tụ dưới màng cứng

vùng trán hai bên; gãy hàm gò má phải; gãy xương mũi phải. Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 636/TgT.17, ngày 01/8/2017 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Đỗ Thị V là 74%.

Tại Kết luận giám định số 988/GĐ-PC54, ngày 17/5/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận tốc độ xe ô tô 60C-185.XX do Trần Minh K điều khiển tại thời điểm tai nạn là 78km/h.

Như vậy, nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do bị cáo Trần Minh K điều khiển xe ô tô chạy quá tốc độ cho phép (78/70km/h), vi phạm khoản 11 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và Điều 7 thông tư 91/2015/TT-BGTVT, ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ xe. Ngoài ra người bị hại cũng có một phần lỗi đó là khi điều khiển xe qua đường không chú ý quan sát và không sử dụng đèn tín hiệu.

Tại bản Cáo trạng số 116/CT-VKS, ngày 29 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Trần Minh K về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 202, các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Minh K từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Bị cáo Trần Minh K khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng; bị cáo thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Trần Minh K đã học lái xe và được cấp Giấy phép lái xe hạng C, bị cáo biết rõ khi điều khiển xe trên đường thì phải đi đúng tốc độ và chú ý quan sát để tránh tai nạn xảy ra nhưng bị cáo đã không chấp hành. Vào ngày 19/4/2017 bị cáo đã điều khiển xe ô tô tải chở hàng từ huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai đến huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Khi điều khiển xe đến Km 112+600 Quốc lộ 20 xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc thì bị cáo đã chạy xe quá tốc độ 78/70km; do đó khi phát hiện bà Đỗ Thị V chạy xe mô tô qua đường thì bị cáo đã đạp phanh và đánh tay lái về bên trái để tránh, nhưng do xe chạy nhanh nên phanh không có hiệu lực mà đã tông vào xe bà V, hậu quả làm bà V bị thương lóc da đầu diện rộng, tụ máu nội sọ, máu tụ dưới màng cứng vùng trán hai bên; gãy hàm gò má phải; gãy xương mũi phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 74%. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 11 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và Điều 7 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT, ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải, có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy

định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, hành vi trên không những xâm phạm đến sức khỏe của người cùng tham gia giao thông khác mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, vì vậy cần phải lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng thấy rằng, bị cáo phạm tội lần đầu, thật thà khai báo; sau tai nạn đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại, đại diện người bị hại có đơn bãi nại giảm nhẹ hình phạt; hơn nữa trong vụ tai nạn này thì người bị hại cũng có một phần lỗi, đó là khi qua đường không chú ý quan sát và không bật đèn tín hiệu, vì vậy cần áp dụng các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS giảm nhẹ cho bị cáo một phần. Xét thấy bị cáo có việc làm và nơi cư trú ổn định nên không cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bà V số tiền 110.000.000đ, anh Lê Minh M (là con bà V) đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì nên không đề cập đến.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe mô tô mang tên Trần Minh K.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh K phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Điều 60 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo **Trần Minh K** 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30 (Ba mươi)** tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Minh K cho Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo có sự thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án được thực hiện theo qui định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe mô tô mang tên Trần Minh K (Đã trả).

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt, có

quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND thành phố Bảo Lộc
- Người tham gia tố tụng
- Chi cục T.H.A.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Quảng